

- BGH;
- Đăng Website TCT ; Lưu VT

TỈNH ỦY TUYÊN QUANG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
Số 21 - CTr/TU

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 3 năm 2018



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện, như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Tổ chức học tập, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tạo sự đồng thuận, thống nhất để tổ chức thực hiện có hiệu quả việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

2- Xác định việc thực hiện đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập là một trong những nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên hàng đầu, là nhiệm vụ chính trị vừa cấp bách, vừa lâu dài của các cấp ủy đảng, chính quyền và toàn hệ thống chính trị. Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng; quản lý của chính quyền; tổ chức thực hiện nghiêm túc của các cấp, các ngành, phát huy vai trò của người đứng đầu, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập; phù hợp với chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong quá trình đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập phải gắn với đổi mới hệ thống chính trị và cải cách hành chính, đồng thời có lộ trình và bước đi phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện để kịp thời có các giải pháp điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, đảm bảo đạt kết quả.

II- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu tổng quát

Đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao. Giảm mạnh đầu mối, khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải và trùng lặp; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức. Giảm mạnh tỷ trọng, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập cho công chức, viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công.

2- Mục tiêu cụ thể

2.1- Đến năm 2021

- Thực hiện sắp xếp, sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng dẫn của Trung ương để giảm tối thiểu 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015. Cơ bản chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ những đơn vị đã tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

- Phân đầu có 10% đơn vị tự chủ về tài chính (tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư), giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015.

- Hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ bệnh viện và trường học).

- Hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như y tế, giáo dục nghề nghiệp ở nơi có đủ điều kiện.

2.2- Đến năm 2025

- Tiếp tục sắp xếp, sáp nhập, giải thể để giảm hợp lý số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021. Chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ những đơn vị đã tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

- Phân đầu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ về tài chính (tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

- 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần.

- Tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

2.3- Đến năm 2030

- Tiếp tục thực hiện việc giảm đầu mỗi, phân đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước và đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

- Giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

- Giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận ở các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập và toàn xã hội trong việc thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

2- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

Trên cơ sở các quy định của pháp luật về tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo từng ngành, lĩnh vực, thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo nguyên tắc: Quá trình sắp xếp lại tổ chức bộ máy không tăng thêm đầu mỗi, trường hợp đặc biệt được giao nhiệm vụ mới phải có ý kiến của cấp có thẩm quyền theo phân cấp; trường hợp cần thiết phải thành lập đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu); một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại nhằm giảm mạnh đầu mỗi, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; tổ chức lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả; đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự

nghiệp khác đủ điều kiện thành công ty cổ phần. Việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập của từng ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

2.1- Đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo

- *Đối với giáo dục Đại học:* Sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tân Trào tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục đại học của tỉnh và trong khu vực; tập trung vào đào tạo các ngành, lĩnh vực mà tỉnh có thế mạnh như nông, lâm nghiệp, văn hóa, du lịch, đất đai... Thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với đội ngũ giáo viên các cấp học trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Liên kết đào tạo các ngành mà tỉnh có nhu cầu thu hút; đào tạo các ngành đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh và nhu cầu của xã hội.

- *Đối với giáo dục mầm non, phổ thông:* Duy trì, nâng cao chất lượng dạy và học của các trường phổ thông nhiều cấp học hiện có. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại quy mô lớp học một cách hợp lý, hiệu quả; triển khai thực hiện tốt Đề án sắp xếp lại điểm trường, lớp học gắn với bố trí số lượng người làm việc đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2017 - 2021. Trường hợp cần thiết phải thành lập trường mới, lớp mới do số lượng học sinh tăng thì các cơ quan, đơn vị báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Khuyến khích thành lập trường tư thục, thành lập các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập ở nơi có điều kiện, có khả năng xã hội hóa cao.

2.2- Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

- Sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở và linh hoạt, đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động; bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa, có phân tầng chất lượng.

- Giải thể Trường Trung cấp Y tế và Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật, thực hiện một đầu mối đào tạo nghề công lập ở cấp tỉnh là Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trung tâm dạy nghề cấp huyện.

2.3- Đối với lĩnh vực y tế

- Tổ chức, sắp xếp lại hệ thống các cơ sở y tế theo hướng toàn diện, liên tục và lồng ghép theo 3 cấp: Chăm sóc ban đầu, chăm sóc cấp 2, chăm sóc cấp 3. Sắp xếp lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định thành đơn vị kiểm soát dược phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế. Rà soát lại việc phân hạng các bệnh viện, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bên trong của các bệnh viện theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng của tỉnh; thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trên cơ sở hợp nhất, sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ để giảm đầu mối theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Thực hiện thống nhất mô hình ở mỗi huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng, bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác; trung tâm trực tiếp quản lý trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực (nếu có). Rà soát, sắp xếp lại các phòng khám đa khoa khu vực, trạm y tế xã theo hướng chỉ để lại một đầu mối.

- Điều chỉnh, sắp xếp lại các bệnh viện đảm bảo mọi người dân đều có thể tiếp cận thuận lợi về mặt địa lý.

2.4- Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ. Thực hiện chủ trương chỉ tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thực hiện tốt cơ chế tăng cường liên kết giữa đơn vị sự nghiệp công về khoa học và công nghệ với các trường đại học, doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh trong và ngoài tỉnh để gắn kết nghiên cứu khoa học với hoạt động đào tạo và sản xuất, kinh doanh.

2.5- Đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao

- Hợp nhất Trung tâm Văn hóa tỉnh và Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh thành một đầu mối. Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp tinh gọn các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đáp ứng yêu cầu.

- Kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Thư viện tỉnh, thư viện tại các huyện đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu đọc, tra cứu tài liệu, thông tin của nhân dân.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bảo tàng tỉnh; thực hiện tốt chức năng sưu tầm, khảo cổ, nghiên cứu khoa học, quảng bá các di sản có giá trị gắn với thu hút khách tham quan và phát triển du lịch.

2.6- Đối với lĩnh vực thông tin và truyền thông

- *Lĩnh vực báo chí:* Kiện toàn về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đối với cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan truyền thanh, truyền hình huyện, thành phố. Phát huy năng lực tự chủ của các cơ quan báo chí của tỉnh. Chuyển đổi Báo Tân Trào thành Tạp chí văn nghệ Tân Trào. Rà soát, sắp xếp lại, giảm hệ thống bản tin, đặc san theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- *Lĩnh vực công nghệ thông tin*: Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

2.7- Sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác

- Chuyển mạnh các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần. Giải thể các đơn vị sự nghiệp kinh tế hoạt động không hiệu quả.

- *Về lĩnh vực bảo trợ xã hội*: Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh.

- *Về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn*: Sắp xếp lại, giảm mạnh đầu mối và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp. Hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông... ở cấp huyện thành Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về phòng nông nghiệp huyện và phòng kinh tế của thành phố Tuyên Quang. Thực hiện nguyên tắc sáp nhập các cơ quan tương ứng ở cấp tỉnh, đưa chức năng quản lý nhà nước của các cơ quan này về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo hướng dẫn của Trung ương. Rà soát, sắp xếp lại, kiện toàn các ban quản lý rừng phòng hộ theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

- *Về lĩnh vực tài nguyên và môi trường*: Chuyển trung tâm phát triển quỹ đất về trực thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý. Nghiên cứu, đề xuất mô hình hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai để bố trí, sắp xếp lại cho phù hợp với yêu cầu thực tế.

2.8- Các cơ sở đào tạo về lý luận chính trị

- Đổi mới, sắp xếp lại tổ chức, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Trường Chính trị tỉnh.

- Thực hiện đổi mới mô hình tổ chức của các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện. Nghiên cứu giao cho Trường Chính trị tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, tăng cường cán bộ giảng dạy kiêm nhiệm của cấp ủy cấp huyện.

3- Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Quản lý, giám sát chặt chẽ biên chế của các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên; thực hiện thí điểm việc thi tuyển hoặc thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng dẫn của Trung ương. Thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Không thực hiện chế độ công chức trong đơn vị sự nghiệp công lập (trừ

các đơn vị phục vụ nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước). Thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức hàng năm theo quy định để đưa ra khỏi đội ngũ những người 2 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng biên chế; có kế hoạch và giải pháp giải quyết dứt điểm số người lao động vượt quá số biên chế được giao (trừ các đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên, tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư). Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải được xem xét, cắt giảm phù hợp.

- Tổ chức rà soát, phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo hướng vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỷ lệ ít nhất là 65%. Hàng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ, bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ viên chức chuyên môn, nghiệp vụ. Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với chức danh kế toán, y tế học đường tại các trường mầm non, phổ thông và các chức danh lái xe, bảo vệ, nhân viên phục vụ tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện nghiêm quy định về số lượng lãnh đạo cấp phó. Trong thời gian thực hiện việc sắp xếp lại, số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc chuyển công tác thì không được bổ sung, đồng thời có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời gian tối đa 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất. Trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế, phương thức tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (bao gồm cả cán bộ quản lý). Thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút người có trình độ cao; có chuyên môn nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, nâng cao trình độ sau đại học giai đoạn 2017 - 2021 và các chính sách của các giai đoạn tiếp theo. Thực hiện đào tạo lại, hỗ trợ đối với viên chức và người lao động dôi dư do sáp nhập, giải thể hoặc chuyển thành đơn vị sự nghiệp ngoài công lập theo quy định hiện hành.

4- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách của tỉnh tạo điều kiện đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường và thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công. Xác định các dịch vụ sự nghiệp công do ngân sách nhà nước phải bảo đảm, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; các

dịch vụ công khác không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, xác định giá theo cơ chế thị trường, đơn vị được quyết định các khoản thu, mức thu bảo đảm bù đắp chi phí hợp lý, có tích lũy để thu hút nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế ngoài công lập tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Có chính sách khuyến khích ưu đãi về đất đai, thuế, phí, tín dụng,... tạo điều kiện hỗ trợ cho các đơn vị ngoài công lập, nhà đầu tư tham gia đầu tư, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công. Có chính sách đối xử bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập trong việc cung ứng dịch vụ công; các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập được tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của Nhà nước.

- Đẩy mạnh việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên, thực hiện quản lý, kế toán theo mô hình doanh nghiệp. Các đơn vị được Nhà nước giao vốn, tài sản để thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, từng bước tính đủ chi phí đầu vào (kể cả khấu hao) để xác định giá dịch vụ. Các đơn vị đã bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên được quyền quyết định số lượng người làm việc, tiền lương theo kết quả hoạt động, được hỗ trợ về thuế, phí để tăng cường năng lực tài chính và khả năng tự cân đối theo quy định của Nhà nước và phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần. Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp, kiên quyết chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính đối với nhóm các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn.

- Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa, trước hết là các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở y tế, tổ chức khoa học và công nghệ đối với những đơn vị có khả năng xã hội hóa cao. Có chính sách thí điểm đổi mới theo lộ trình, đẩy mạnh xã hội hóa các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông ở địa bàn có khả năng xã hội hóa cao để mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu của xã hội, nhất là đối với các địa bàn đông dân cư, có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển.

- Khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp theo hướng khuyến khích doanh nghiệp phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động. Xây dựng chính sách để doanh nghiệp được tham gia giáo dục nghề nghiệp theo hình thức đặt hàng của Nhà nước và của doanh nghiệp khác; được tham gia xây dựng danh

mục ngành, nghề đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên.

- Thực hiện cơ chế kết hợp công - tư về nhân lực và thương hiệu trong lĩnh vực y tế; xây dựng cơ chế hợp tác đầu tư giữa bệnh viện công và bệnh viện tư, giữa các bệnh viện công. Minh bạch hóa các hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác công - tư, nhất là ở các đơn vị thuộc lĩnh vực Nhà nước cấp phép hoạt động; bảo toàn và phát triển vốn, tài sản nhà nước.

5- Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

- Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bên trong của từng đơn vị theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế.

- Nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị. Ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu. Hoàn thiện chế độ kế toán, thực hiện giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như mô hình quản trị doanh nghiệp. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả cơ chế hội đồng trường trong Trường Đại học Tân Trào, theo hướng hội đồng trường là cơ quan thực quyền cao nhất của trường, Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Hội đồng trường.

- Thực hiện kiểm định, đánh giá, xếp hạng đối với Trường Đại học Tân Trào theo quy định hiện hành.

- Thực hiện việc đánh giá, xếp hạng đối với bệnh viện thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành.

6- Hoàn thiện cơ chế tài chính

- Căn cứ quy định của Nhà nước về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, có cơ chế tài chính phù hợp để huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, nhất là cho y tế và giáo dục, kể cả hình thức hợp tác công - tư, liên doanh, liên kết.

- Phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao với hoạt động kinh doanh dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng và hoàn thiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo

nguyên tắc: Đối với các dịch vụ thiết yếu thì Nhà nước bảo đảm kinh phí; đối với các dịch vụ cơ bản thì Nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện; đối với các dịch vụ mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu để tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập cùng tham gia; đối với dịch vụ khác thì đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế xã hội hóa, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế.

- Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi từ phí sang thực hiện giá dịch vụ sự nghiệp công theo hướng Nhà nước quy định khung giá dịch vụ, từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách. Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước, giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy.

- Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước. Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu (giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia; bảo trợ xã hội và chăm sóc người có công,...) và đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người.

Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về tài chính và tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ khác nhau về tài chính. Đối với đơn vị đã tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, được trả lương theo kết quả hoạt động. Đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, thực hiện trả lương theo ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp theo quy định hiện hành; đối với phần tăng thu, tiết kiệm chi, được trích lập các quỹ bổ sung thu nhập và phát triển hoạt động sự nghiệp. Các đơn vị được giao quyền tự chủ tài chính ổn định từ 03 đến 05 năm theo phương án thu chi tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các đơn vị được Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí chi thường xuyên, cần đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán chi.

- Rà soát các quy định về thuế nhằm khuyến khích tự chủ tài chính và có tích lũy cho đầu tư. Đối với đơn vị đã tự bảo đảm được toàn bộ chi thường xuyên được tính chi phí tiền lương theo doanh thu hoặc quỹ lương khoán trong chi phí hợp lệ để tính thuế thu nhập.

- Bảo đảm nguồn kinh phí để giải quyết chính sách đối với những người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế. Đối với công chức, viên chức làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, kinh phí lấy từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị. Đối với công chức, viên chức làm việc trong đơn vị do ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần hoặc bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thì lấy từ nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị. Trường hợp kinh phí của đơn vị không đủ thì ngân sách nhà nước bổ sung theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách.

7- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về công chức, viên chức và các quy định có liên quan. Đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Rà soát, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chuyển từ quy hoạch theo đơn vị hành chính sang quy hoạch theo ngành, lĩnh vực, nhu cầu của xã hội và thị trường.

- Thực hiện quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật đối với từng loại dịch vụ sự nghiệp công; tiêu chí phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập; tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng dịch vụ của đơn vị theo ngành, lĩnh vực; hệ thống tiêu chuẩn chức danh những người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập, cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu. Lấy kết quả thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế hằng năm là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại kết quả công tác của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý ngân sách nhà nước chi cho lĩnh vực sự nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí. Quy định rõ quyền hạn gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cố tình né tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Nghiên cứu, hình thành các tổ chức kiểm định, đánh giá độc lập về chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành.

8- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Các cấp ủy, tổ chức đảng phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Ban hành quy định về vai trò và chức năng lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội đối với tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, phù hợp. Định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tình hình, kết quả thực hiện.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách có liên quan theo thẩm quyền và tổ chức giám sát việc thực hiện.

3- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện Chương trình hành động này đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức việc học tập, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

5- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo quy định.

6- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên thực hiện các nội dung của Nghị quyết; xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

7- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan, tổ chức có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (B/c)
- Các ban đảng TW, Văn phòng TW Đảng
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên
- Các ban đảng Tỉnh ủy
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, BTV Tỉnh đoàn
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU
- Chuyên viên VPTU
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Hồng Thắng